

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Dự toán mua sắm: Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số trong các cơ quan khối Đảng tại Đảng ủy phường Dĩ An

Tên gói thầu: Mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác chuyển đổi số trong các cơ quan khối Đảng tại Đảng ủy phường Dĩ An.

Nguồn vốn: Nguồn Ngân sách nhà nước (chi thường xuyên)

Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

Qui mô: Mua sắm tài sản, trang thiết bị tài sản.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Nhà thầu phải cam kết hàng hóa dự thầu mới 100%, đóng gói theo tiêu chuẩn nhà sản xuất và được sản xuất năm 2024 trở về sau.

- Hàng hóa có nhãn mác, ký mã hiệu sản phẩm rõ ràng và đảm bảo theo quy định hiện hành, đầy đủ tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa:

+ Đối với hàng hóa nhập khẩu: Giấy chứng nhận xuất xứ (CO), Giấy chứng nhận chất lượng (CQ) do Nhà sản xuất cấp;

+ Đối với hàng hóa sản xuất trong nước: Giấy chứng nhận chất lượng, giấy chứng nhận xuất xưởng của Nhà sản xuất.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng tận nơi sử dụng và đảm bảo không nhỏ hơn thời gian bảo hành của nhà sản xuất. Nhà thầu có đề xuất nêu rõ nội dung, phương thức bảo hành, trách nhiệm, khắc phục sự cố, ...

- Các tiêu chuẩn kỹ thuật thiết bị trong E-HSMT nêu ra là yêu cầu tối thiểu, nhà thầu có thể chào thiết bị có chỉ tiêu kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn. Nhà thầu phải lập bảng so sánh đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hóa giữa E-HSMT và E-HSDT và kèm tài liệu đáng tin cậy để chứng minh.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
I	Bản Quyền Phần Mềm			
1	Bản quyền Office Vĩnh viễn/User	Office Home 2024 All Lng APAC EM Retail Online ESD	bản quyền	23
II	Trang thiết bị đầu cuối cho cán bộ công chức			

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Máy tính	Thùng máy tính: Thùng máy nhỏ gọn, tháo lắp không cần dụng cụ Bộ vi xử lý trung tâm Intel® Core™ 5 Processor 210H 2.2 GHz (12MB Cache, up to 4.8 GHz, 8 Cores, 12 Threads) Bộ nhớ: 16GB DDR5 SO-DIMM Lưu trữ: ≥ 256GB M.2 SSD Âm thanh: High Definition 7.1 Channel Audio Cổng kết nối tối thiểu: + Mặt trước: ≥1x 3.5mm combo audio jack, 1x USB 3.2 Gen 1 Type-C, 2x USB 3.2 Gen 1 Type-A + Mặt sau: ≥1x RJ45 Gigabit Ethernet, 1x HDMI 1.4, 1x Displayport 1.4, 1x 7.1 channel audio (microphone, line-out, Line-in), 1x Kensington lock, 4x USB 2.0 Type-A" Bảo mật và tính năng AI đi kèm: + Trusted Platform Module TPM 2.0: Chip bảo mật vật lý tích hợp trên mainboard + Chức năng đặt password bảo vệ tất cả dữ liệu được lưu trữ trên đĩa cứng + Khe khóa Kensington" Bàn phím và chuột quang Chuẩn USB và đồng bộ thương hiệu với thùng máy Nhân sinh thái và năng lượng EPEAT Silver, Energy star 8.0, REACH, RoHS hoặc tốt hơn Windows 11 Home bản quyền cài đặt sẵn Phụ kiện: Bàn phím & Chuột có dây. Màn hình đồng bộ thương hiệu với Hãng sản xuất máy tính: 23.8"/FHD/IPS/120Hz/1ms.	Bộ	9

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
2	Máy tính xách tay	Vi xử lý trung tâm: Intel® Core™ i5-13420H Processor 2.1 GHz (12MB Cache, up to 4.6 GHz, 8 cores, 12 Threads) Bộ nhớ: ≥ 16GB DDR5 Ổ cứng: ≥ 512GB M.2 2280 NVMe™ PCIe® 4.0 SSD Kích thước Màn hình: ≥ 14" FHD (1920 x 1200), ≥ 300 nits, Anti-glare display Card không dây: Wi-Fi 6(802.11ax) (Dual band) 2*2 + Bluetooth® 5.4 Wireless Card Camera: HD với màn sập cơ Cổng kết nối tối thiểu: ≥ 2x USB 3.2 Gen 1 Type-A, 2x USB 3.2 Gen 2 Type-C support display/ power delivery, 1x HDMI 2.1 TMDS, 1x 3.5mm Combo Audio Jack, 1x RJ45 Gigabit Ethernet Bộ sạc: TYPE-C, 65W AC Adapter Pin: ≥ 63WHrs, 3S1P, 3-cell Li-ion Windows 11 Home bản quyền cài đặt sẵn Bảo mật và tính năng AI đi kèm: + Mô-đun nền tảng tin cậy (Trusted Platform Module 2.0) + Tính năng tự động phát hiện và khôi phục BIOS bị lỗi + Tính năng phát hiện xâm nhập phần cứng, tháo máy và lưu trữ lại lịch sử trong BIOS + Tính năng khôi phục lại hệ điều hành gốc từ nhà sản xuất, trực tiếp từ internet thông qua BIOS" Nhân sinh thái và năng lượng EPEAT Silver, Energy star 8.0, REACH, RoHS hoặc cao hơn	Bộ	8

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
3	Máy in	Máy in laser đơn năng trắng đen 2 mặt. Tốc độ in một mặt: - 33 trang A4/phút, 35 trang Letter/phút. Tốc độ in 2 mặt: - 15 ipm. Thời gian in trang đầu tiên (A4): - 8.5 giây. Ngôn ngữ in: PCL5e, PCL6, PS3, PDF 1.7. Độ phân giải: 1200×1200 dpi. In tự động 2 mặt. Bảng điều khiển: màn hình LCD 2 dòng. Tốc độ xử lý: - 800 MHz. Bộ nhớ: - 256MB. Công suất khuyến nghị hàng tháng: 1000–10,000 trang. Công suất tối đa hàng tháng: - 80,000 trang. Khay giấy vào: - 250 tờ. Khay đa năng: 1 tờ, hỗ trợ giấy tối đa 200 g/m². Khay giấy ra: - 120 tờ. Kết nối: USB 2.0, LAN. Hệ điều hành hỗ trợ: Windows 10, Windows 11, Mac OS 10.10 trở lên. Điện năng tiêu thụ: - 525W khi in, - 50W chờ, - 1W ngủ. Độ ồn: - 52 dBA khi in, - 30 dBA chờ. Hộp mực kèm theo: mực chính hãng mới 100%, in tối thiểu 3000 trang A4 (5% độ phủ, ISO 19752). Bảo hành: - 12 tháng, kèm thư xác nhận bảo hành của hãng. Tiêu chuẩn đạt: ISO 9001:2015, 14001:2015, 45001:2018, ISO/IEC 27001:2022 (có bản sao y). Cam kết từ nhà sản xuất: chưa có kế hoạch ngừng cung cấp, không phải sản phẩm dừng sản xuất, được hỗ trợ kỹ thuật và bảo hành đầy đủ.	Bộ	9
4	Máy scan	• Công nghệ: Dual CIS • Giao diện: Hi-Speed USB 3.0, USB Host (lên đến 128GB), 10Base-T/100Base-TX Ethernet • Bộ nhớ: - 512MB • Tốc độ scan: - 40 ppm / 80 ipm (300 dpi) • Khay nạp giấy tự động: - 80 tờ	bộ	3

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
		• Định lượng giấy: 40–200 gsm • Scan thẻ nhựa: độ dày - 1.32 mm • Độ phân giải quang học: - 600×600 dpi • Độ phân giải nội suy: - 1200×1200 dpi • Chức năng scan: Scan to PC, Scan to USB Host, Network (SMB), FTP/SFTP, tự động chỉnh trang nghiêng, nhận biết và chỉnh kích thước trang, tự động xoay hình, tự động bỏ trang trắng, loại bỏ màu không mong muốn, tự động xóa đường thẳng dọc, tự động xóa vết lốm đốm, tự động xóa vết đục lỗ, Carrier Sheet Mode (scan A3), scan thẻ nhựa, phát hiện kẹt giấy bằng sóng âm, công tắc bật/tắt chế độ scan giấy mỏng/dày, scan 1 trang thành 2 trang, scan 2 trang thành 1 trang, tách bộ bằng Barcode, scan giấy dài đến 5000 mm. • Hỗ trợ scan qua thiết bị di động Android/iOS • Hỗ trợ AirPrint Scan • Hỗ trợ tạo sẵn đến 25 profile và gán cho 3 phím cứng trên bảng điều khiển • Định dạng hỗ trợ: PDF (single, multi, PDF/A-1b, secured, signed), JPEG, TIFF (single, multi) • Phần mềm kèm theo: Kofax PaperPort, Kofax Power PDF Standard v3 • Hỗ trợ khóa Kensington Lock • Hỗ trợ lọc địa chỉ IP truy cập đến máy scan • Công suất scan hàng ngày: - 6,000 tờ • Công suất scan hàng tháng: - 120,000 tờ • Chứng chỉ: RoHS, GS Mark, WHQL, Kofax		
III	Vật tư, trang thiết bị khác			

STT	Tên thiết bị/ hệ thống	Mô tả sản phẩm	Đơn vị tính	Số lượng
1	Dây cáp mạng cho các thiết bị mạng	Gói thi công, setup hạ tầng mạng trụ sở HĐND - UBND phường	Gói	1
2	Vật tư thi công	Gói Lắp đặt, bảo hành/bảo trì tận nơi (Gói PC)	Gói	1
	TỔNG CỘNG			

Ghi chú: Bất kỳ thương hiệu, nhãn hiệu, chất liệu nào nếu có trong bảng yêu cầu kỹ thuật trên đều mang tính chất minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu. Nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có thông số kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ “tương đương” hoặc tốt hơn so với các yêu cầu cụ thể ở dưới và cung cấp tài liệu chứng minh sự đáp ứng tốt hơn của hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT.

1.3. Các yêu cầu khác

Nhà thầu phải cam kết:

- Cam kết có đủ điều kiện kinh doanh hàng hóa như yêu cầu của E-HSMT.
- Sẵn sàng thay thế hàng hóa khi hết hạn sử dụng và thực hiện thay thế lô sản phẩm khi không đảm bảo sử dụng do lỗi kỹ thuật.
- Hàng được giao tận nơi đơn vị thụ hưởng.
- Giá trị Hàng hóa đã bao gồm chi phí vận chuyển chi phí lắp đặt, bảo hành bảo trì theo tiêu chuẩn nhà sản xuất đến nơi sử dụng và các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định chính sách miễn, giảm thuế của Chính phủ.
- Catalogue của nhà sản xuất hoặc tài liệu kỹ thuật của chính hãng của hàng hóa phải thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật, kích thước, kiểu dáng và hình ảnh thực tế của thiết bị dự thầu (nếu không phải bằng tiếng Việt thì phải kèm bản dịch sang tiếng Việt).
- Nhà thầu phải cung cấp hàng hoá và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo đúng tiến độ thực hiện nêu trong E-HSMT.
- Cam kết phải tu sửa lại các hư hỏng trong quá trình cung cấp, lắp đặt, nghiệm thu nếu làm hư hỏng các thiết bị, hiện trạng của công trình.
- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng.
- Giá trị bảo lãnh bảo hành: 5% giá trị hợp đồng.

Mục 2. Bản vẽ

Không yêu cầu.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có:

Khi có yêu cầu của chủ đầu tư và nhà thầu chịu mọi toàn bộ chi phí kiểm nghiệm

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành mô tả cụ thể theo bảng dưới đây. Nhà thầu phải cam kết và nghiêm túc phối hợp, đáp ứng đầy đủ nhằm đảm bảo sản phẩm đúng theo chất lượng:

Stt	Nội dung	Cách thức kiểm tra	Địa điểm – Thành phần –
-----	----------	--------------------	-------------------------

			Thời gian kiểm tra
1	Kiểm tra hàng hóa trước khi thi công đến đơn vị thụ hưởng	Kiểm tra đánh giá chất lượng hàng hóa theo danh mục của hợp đồng	- Địa điểm: Tại địa điểm do chủ đầu tư chỉ định - Thành phần: Đại diện Chủ đầu tư và Nhà thầu. - Thời gian: Do hai bên thống nhất
2	Kiểm tra hàng hóa trước khi nghiệm thu đưa vào sử dụng	Kiểm tra hàng hóa và chất lượng sản phẩm toàn bộ theo danh mục hợp đồng. Trường hợp nếu thấy cần thiết, chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thực hiện mời cơ quan, tổ chức có thẩm quyền kiểm định xác nhận chất lượng hàng hóa.	- Địa điểm: Tại địa điểm do chủ đầu tư chỉ định. - Thành phần: Đại diện Chủ đầu tư và Nhà thầu. - Thời gian: Do hai bên thống nhất